

Số: /TB-SGDĐT

Kon Tum, ngày tháng năm

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả kiểm tra công tác quản lý**  
**tại các Trường phổ thông Dân tộc nội trú trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Quyết định số 118/QĐ-SGDĐT ngày 03/3/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm tra công tác quản lý tại các Trường phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT) trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả kiểm tra của Trường đoàn và các biên bản làm việc tại các đơn vị được kiểm tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum thông báo kết quả kiểm tra, như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Đoàn kiểm tra đã thực hiện kiểm tra tại 09 đơn vị, gồm các trường PTDTNT huyện Đăk Glei, Ngọc Hồi, Đăk Tô, Tu Mơ Rông, Kon Plông, Kon Rẫy, Sa Thầy, phân hiệu trường PTDTNT tỉnh tại huyện Ia H'Drai và trường PTDTNT huyện Đăk Hà.

Tại 09 trường PTDTNT các huyện, Đoàn kiểm tra tập trung kiểm tra công tác vệ sinh học đường gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Kiểm tra công tác quản lý trường học của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tuyển sinh; việc quản lý hoạt động tự học, điều kiện ăn, ở và sinh hoạt của học sinh nội trú; dạy phụ đạo cho học sinh dân tộc thiểu số. Kiểm tra việc triển khai dạy học theo quy chế chuyên môn: Phân công chuyên môn, đánh giá xếp loại đối với học sinh; công tác xây dựng tổ chức bộ máy của nhà trường theo Quy chế tổ chức và hoạt động<sup>1</sup>. Kiểm tra cơ sở vật chất các trường, gồm khu nấu ăn, nhà ăn, khu ở của học sinh, nhà Đa năng, hội trường, phòng học bộ môn, giếng nước, nhà vệ sinh, các phòng học; Công tác quản lý, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học; thống kê đánh giá hiện trạng đến thời điểm kiểm tra.

**II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA**

**1. Việc thực hiện công tác vệ sinh học đường gắn với phòng chống dịch, bệnh Covid-19**

**1.1. Ưu điểm**

- Tại thời điểm kiểm tra, các trường PTDTNT đã làm tốt công tác vệ sinh khuôn viên trường, khu nhà học, nhà ở, nhà ăn, nhà bếp và các nhà vệ sinh.

<sup>1</sup> Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông Dân tộc nội trú .

- Các trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị; tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về dịch và các biện pháp phòng chống dịch; phun hóa chất phòng dịch; tăng cường cơ sở vật chất phòng chống dịch, bổ sung Pano tuyên truyền, dán các tờ rơi phòng dịch ở trước các vòi rửa tay, nhà vệ sinh, trước nhà ăn, phòng ở của học sinh nội trú, làm thêm bồn, máng rửa tay có xà phòng, nước sạch các nơi cần thiết; bổ sung xà phòng ở các bồn rửa trước đây chưa được trang bị, mua bổ sung nhiệt kế, dụng cụ đo thân nhiệt nhanh để theo dõi thân nhiệt học sinh, cán bộ, giáo viên nhân viên.

## **1.2. Hạn chế: Không**

**2. Công tác quản lý trường học của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; Công tác tuyển sinh; việc quản lý hoạt động tự học, điều kiện ăn, ở và sinh hoạt của học sinh nội trú; dạy phụ đạo cho học sinh dân tộc thiểu số; ...**

### **2.1. Ưu điểm**

- Tất cả các trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh, trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh sách học sinh hưởng chế độ nội trú; thực hiện hình thức, quy trình, thời gian tuyển sinh đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; có hồ sơ lưu tại đơn vị.

- Đã tổ chức cho học sinh nội trú tự học ban đêm, các tối từ tối chủ nhật đến tối thứ 6 hàng tuần; phân công lãnh đạo trường và giáo viên theo dõi, hướng dẫn học sinh tự học hàng đêm.

- Các trường có nhiều cố gắng bố trí đủ cơ sở vật chất đáp ứng cơ bản việc ở, ăn và chăm sóc sức khỏe cho học sinh nội trú; các công trình phục vụ, đồ dùng dụng cụ dùng chung, đồ dùng dụng cụ cá nhân học sinh được chú ý vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng.

- Các đơn vị đã thực chi trả đầy đủ chính sách cho học sinh.

### **2.2. Hạn chế**

Số học sinh được tuyển vào lớp 10 hưởng chế độ nội trú càng ít ở các trường<sup>2</sup>. Tỷ lệ học sinh hưởng chế độ nội trú trên tổng số học sinh toàn trường ở một số trường còn ít<sup>3</sup>.

**3. Công tác triển khai dạy học theo quy chế chuyên môn; Phân công chuyên môn; đánh giá xếp loại đối với học sinh; các quy định về hồ sơ, sổ sách của nhà trường, của tổ chuyên môn và của giáo viên theo Điều lệ trường học.**

### **3.1. Ưu điểm**

---

<sup>2</sup> Tỷ lệ học sinh lớp 10 được hưởng chế độ nội trú/tổng số học sinh được tuyển: Trường PTDTNT Ngọc Hồi: 0%; PTDTNT Đăk Hà 32,1%; PTDTNT Đăk Tô: 33,6%; PTDTNT Sa Thầy: 40,7% PTDTNT Đăk Glei: 42,1%. PTDTNT KonPlông: 56,6%; PTDTNT Kon Rẫy: 60,4%; Phân hiệu IaH'Drai: 64,5%; PTDTNT Tu Mơ Rông: 70,1%.

<sup>3</sup> Trường PTDTNT Ngọc Hồi: 32,4%, PTDTNT Đăk Hà: 51,2%; PTDTNT Đăk Glei 51,8%; PTDTNT Đăk Tô: 53,1%; PTDTNT Sa Thầy: 60,5%; Phân hiệu Ia H'Drai: 62%; PTDTNT Kon Rẫy: 69,9%; PTDTNT Tu Mơ Rông 79,8%; PTDTNT KonPlông: 80,9%.

- Việc phân công chuyên môn đúng quy định, phù hợp với thực tiễn của từng trường và đội ngũ. Việc phân công chuyên môn dựa trên nguyên tắc đảm bảo thực hiện đủ chương trình phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực của giáo viên. Nhà trường phân công giáo viên có năng lực, có tinh thần trách nhiệm và kinh nghiệm trọng giảng dạy và ôn thi trực tiếp dạy lớp 12. Xây dựng kế hoạch dạy phụ đạo cụ thể, chi tiết ngay từ đầu năm học.

- Việc đánh giá, xếp loại học sinh thực hiện đúng theo quy chế của Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3.2. Hạn chế**

- Các trường chưa có kế hoạch phụ đạo cho số học sinh có học lực yếu trong học kì II. Một số em chưa nắm chắc kiến thức các môn Toán, Ngữ Văn và Tiếng Anh.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn còn mang tính sự vụ nhiều, dàn trải, chưa đi sâu vào nghiên cứu chuyên môn, nghiên cứu bài học phù hợp với đối tượng học sinh.

**4. Công tác xây dựng tổ chức bộ máy của nhà trường theo Quy chế; việc thực hiện công tác quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ; việc sử dụng hiệu quả chất lượng đội ngũ đảm bảo số tiết giảng dạy theo quy định; số môn thừa, thiếu giáo viên;**

#### **4.1. Ưu điểm**

- Tất cả các trường đều xây dựng tổ chức bộ máy của nhà trường năm học 2019-2020 theo điều lệ trường trung học và Quy chế tổ chức và hoạt động trường phổ thông dân tộc nội trú. Các trường đều có số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động bảo đảm cho hoạt động dạy học, công tác quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục của nhà trường, kể cả việc bố trí giáo viên dạy học tại điểm xã Mô Rai (PTDTNT Sa Thầy), Xã Hiếu (PTDTNT Kon Plông). 100% giáo viên các trường đều được hưởng phụ cấp ưu đãi 70% đứng lớp và 30% chế độ nội trú theo quy định.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các trường được đào tạo chuyên môn đạt chuẩn trở lên. Hiệu trưởng bố trí giáo viên giảng dạy đủ số tiết quy định để hạn chế tối đa thừa, thiếu tiết<sup>4</sup>.

#### **4.2. Hạn chế**

- Chất lượng đội ngũ giáo viên của các trường chưa có sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng.

- Một số môn học bố trí giáo viên giảng dạy chưa đúng chuyên môn được đào tạo<sup>5</sup>; một số đơn vị thiếu giáo viên thiết bị thí nghiệm đã ảnh hưởng chất lượng các tiết thí nghiệm thực hành. Số giáo viên THCS dư thừa so số lớp<sup>6</sup>.

---

<sup>4</sup> GV Toán, Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông có số tiết dạy cao nhất là 35 tiết/tuần/định mức là 15 tiết (gồm cả tiết chính khoá, tự chọn, ngoại khoá, kiêm nhiệm quy đổi), lý do: GV Toán có 3 người thì Người đi học; số tiết dạy phụ đạo tăng nhiều (11-12 tiết HKII). GV Mỹ thuật, Trường PTDTNT huyện Sa Thầy có số tiết dạy thấp nhất là 3 tiết/tuần/định mức 17 tiết (lý do: Trường chỉ có 2 lớp THCS; bố trí thêm công việc ban nền nếp, trực nội trú).

**5. Công tác quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất: Khu nấu ăn, nhà ăn, khu ở của học sinh, nhà Đa năng, hội trường, phòng học bộ môn, giếng nước, nhà vệ sinh, các phòng học; thống kê đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất đến thời điểm kiểm tra.**

### **5.1. Ưu điểm**

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã ưu tiên đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo đủ diện tích phòng học, thư viện, nhà ăn, hệ thống nước sạch, khu nội trú, nhà vệ sinh.... Đồng thời hàng năm bố trí đủ nguồn kinh phí sửa chữa kịp thời các công trình đã xuống cấp.

- Các trường đã quản lý, sử dụng, bảo quản tương đối tốt cơ sở vật chất hiện có để khai thác công năng phục vụ dạy học và chủ động sửa chữa hư hỏng nhỏ.

### **5.2. Hạn chế**

Đến thời điểm kiểm tra hầu hết các hạng mục xây dựng của trường đều đã xuống cấp (được xây dựng từ trước năm 2010). Hầu hết các trường còn thiếu một số hạng mục hoặc đã xuống cấp theo quy định<sup>7</sup>

**6. Công tác quản lý, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học; dụng cụ thí nghiệm thực hành; thống kê đánh giá hiện trạng thiết bị dạy học đến thời điểm kiểm tra.**

### **6.1. Ưu điểm**

- Các đơn vị được Sở Giáo dục và Đào tạo trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học.

- Nhà trường đã mở sổ sách theo dõi tài sản, trang thiết bị dạy học; Nhập sổ theo dõi tài sản trên phần mềm quản lý tài sản Misa (có danh mục tài sản trang thiết bị theo phụ lục thiết bị).

- Các đơn vị có đơn vị bố trí giáo viên phụ trách thiết bị chuyên trách hoặc phân công giáo viên kiêm nhiệm phụ trách để theo dõi, cho mượn thiết bị Lý, Hóa, Sinh, mở sổ theo dõi cho mượn, trả.

---

<sup>5</sup> Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông thiếu GV GDCD, bố trí GV Sử, Địa dạy kiêm nhiệm năm. Phân hiệu Trường PTDTNT Ia H'Drai thiếu GV Hóa, Sinh, Tin, NV văn thư, thư viện, giáo vụ. Trường PTDTNT huyện Sa Thầy chưa có NV thiết bị thí nghiệm, CNTT. Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông chưa có GV GDCD. Trường PTDTNT huyện Đăk Glei chưa có GV Âm nhạc, Mỹ thuật, giáo viên TBTN, CNTT. Trường PTDTNT huyện Kon Rẫy chưa có NV thư viện, giáo vụ, văn thư, kế toán. Trường PTDTNT huyện Đăk Hà chưa có NV TBTN, CNTT. Trường PTDTNT huyện Kon Plông chưa có GV Mỹ thuật. Trường PTDTNT huyện Đăk Tô không có GV Âm nhạc, NV văn thư, thư viện, TBTN, giáo vụ, CNTT. Trường PTDTNT huyện Ngọc Hồi chưa có NV văn thư, giáo vụ, TBTN.

<sup>6</sup> Trường PTDTNT Kon Plông 8 GVTHCS/2 lớp; Trường PTDTNT Kon Rẫy 9 GV/2 lớp. Trường PTDTNT sa Thầy 5 Gv/2 lớp.

<sup>7</sup> Thiếu phòng học: Trường PTDTNT Kon Rẫy (thiếu 02 phòng).

Chưa có phòng học bộ môn: Trường PTDTNT Đăk Glei, Đăk Hà, Sa Thầy, Phân hiệu Ia H'Drai.

Chưa có nhà hiệu bộ: Trường PTDTNT Đăk Glei, Phân hiệu Ia H'Drai.

Chưa có nhà Đa năng: Trường PTDTNT Ngọc Hồi, Kon Rẫy, Đăk Hà, Phân hiệu Ia H'Drai.

Nhà ăn, nhà bếp chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn: Trường PTDTNT Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi.

Thiếu nước sạch vào mùa khô: PTDTNT Đăk Glei, Tu Mơ Rông.

Sân chơi, bãi tập còn tạm bợ: Trường PTDTNT Đăk Glei, Ngọc Hồi, Sa Thầy.

Sân chơi, bãi tập chưa có: Phân hiệu Ia H'Drai.

## **6.2. Hạn chế**

- Công tác kiểm kê thực tế và dán nhãn tài sản cố định hàng năm chưa được thực hiện đầy đủ, đơn vị có tài sản nhưng chưa đưa vào sổ sách tài sản<sup>8</sup> hoặc có tài sản trong sổ tài sản cố định nhưng thực tế kiểm tra không có<sup>9</sup>.

- Công tác theo dõi tài sản tại các đơn vị chỉ thể hiện trên sổ sách, chứng từ; không kiểm tra, kiểm kê, đối chiếu thực tế tài sản với sổ sách tài sản cố định theo quy định. Hầu hết các đơn vị chưa đề nghị cấp có thẩm quyền thanh lý các thiết bị quá hạn sử dụng hoặc không còn sử dụng được, nhất là hóa chất đã quá niên hạn sử dụng cần phải tiêu hủy.

## **III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Qua kết quả kiểm tra tại các đơn vị, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ghi nhận những cố gắng của Ban Giám hiệu và tập thể sư phạm nhà trường trong công tác quản lý, triển khai nhiệm vụ năm học 2019-2020 của các trường PTDTNT toàn tỉnh.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị các đơn vị vẫn còn một số hạn chế do yếu tố khách quan và chủ quan. Vì vậy, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và hiệu trưởng các trường PTDTNT như sau:

### **1. Đối với Phòng Kế hoạch-Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo trình các cấp ưu tiên bố trí kinh phí để bổ sung các hạng mục còn thiếu của các trường PTDTNT (nhà học bộ môn, nhà hiệu bộ, nhà đa năng, sân chơi bãi tập, nhà ăn, hệ thống nhà vệ sinh). Đồng thời bố trí kinh phí chi thường xuyên để duy tu, sửa chữa các hạng mục xuống cấp, hư hỏng để đảm bảo điều kiện dạy học và sinh hoạt nội trú.

- Tham mưu chủ trương và hướng dẫn các đơn vị thanh lý tài sản theo quy định và tiêu hủy các hóa chất thí nghiệm đã hết hạn; phân bổ nguồn kinh phí cho các đơn vị tiến hành sửa chữa các hạng mục đã xuống cấp;

- Có phương án sắp xếp đối với trường PTDTNT Ngọc Hồi vì công tác tuyển sinh vào lớp 10 theo đối tượng quy định gặp khó khăn<sup>10</sup>.

### **2. Đối với Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Chủ động xây dựng kế hoạch công tác dạy học đảm bảo theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19 hiện nay.

- Hướng dẫn các đơn vị tự kiểm tra hồ sơ chuyên môn, chất lượng dạy học, nhất là tự học vào ban đêm ở các trường PTDTNT.

- Hướng dẫn cho các đơn vị trường PTDTNT huy động học sinh hồng tốt nghiệp năm 2019, tổ chức ôn thi để tham dự kỳ thi THPTQG năm 2020 có hiệu quả.

<sup>8</sup> Trường PTDTNT Ngọc Hồi; PTDTNT Kon Rẫy; PTDTNT Tu Mơ rông; Sa Thầy; Kon Plông.

<sup>9</sup> Trường PTDTNT Ngọc Hồi; PTDTNT Kon Rẫy.

<sup>10</sup> Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn ĐBK, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020

### **3. Đối với Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Tham mưu bổ sung giáo viên bộ môn ở các đơn vị còn thiếu, nhất là nhân viên thiết bị thí nghiệm để đảm bảo chất lượng dạy học theo quy định.
- Tham mưu điều động, luân chuyển cán bộ quản lý và giáo viên ở một số đơn vị để khắc phục tình trạng thụ động trong chuyên môn và trong quản lý.

### **4. Đối với Hiệu trưởng các trường PTDTNT:**

- Có kế hoạch và phương án khắc phục những hạn chế nêu tại **mục II** của Báo cáo kết quả kiểm tra;
- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về công tác vệ sinh trường học và phòng chống dịch bệnh;
- Tăng cường công tác tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong công tác sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất của nhà trường;
- Chủ động sửa chữa những hư hỏng nhỏ trong nhà trường; kiểm kê tài sản hàng năm và lưu trữ đầy đủ hồ sơ cơ sở vật chất theo đúng quy định.

Hiệu trưởng các trường PTDTNT xây dựng kế hoạch khắc phục và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Thanh tra Sở) trước ngày 15/4/2020.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả kiểm tra để các đơn vị biết, triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND các huyện, TP (phối hợp);
- Phòng GDĐT các huyện, TP (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- Giám đốc, các Phó GD Sở (để biết);
- Các phòng CM, NV thuộc Sở (thực hiện);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Phận**